

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68 /2021/HS-PT

Ngày : 25 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Ngọc Sơn

Các Thẩm phán:

1. Ông Thái Văn Chấn

2. Ông Nguyễn Phước Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Nhuận – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Huỳnh Ngọc Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 91/2021/TLPT-HS ngày 28/06/2021 đối với bị cáo Huỳnh Kim Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2021/HSST ngày 25/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Kim Đ, sinh năm 1964 tại An Giang; Nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện C, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo phật; Nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 06/12; Con ông Huỳnh Văn S và bà Trương Thị L; Chị, em ruột có 03 người, bị cáo là người thứ ba; Chồng: Ngô Hồng S, sinh năm 1957; Có 02 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1995.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Từ nhỏ sống chung với cha mẹ, đi học hết lớp 06 thì nghỉ, phụ giúp gia đình và kinh doanh cho đến ngày phạm tội.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lương Tường H – Công ty Luật An Gia thuộc Đoàn Luật sư tỉnh An Giang. Địa chỉ: Ấp V, thị trấn C, huyện C, tỉnh An Giang. (Có mặt).

(Viện kiểm sát không có kháng nghị).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 17/12/2020, Võ Văn Út N và Nguyễn Công P đến cơ sở kinh doanh karaoke - nhà trọ U (do Huỳnh Kim Đ làm chủ) thuộc ấp B, xã T, huyện C để hát karaoke. Tại đây, N và P hỏi mua dâm thì được Thị Đ và Võ Thị Mỹ B là nhân viên của cơ sở kinh doanh karaoke - nhà trọ U đồng ý bán dâm với giá 500.000 đồng/lượt. Khi Đ và N đang thực hiện hành vi mua bán dâm tại phòng số 09 tại cơ sở kinh doanh karaoke - nhà trọ U thì bị Công an huyện Châu Phú tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Trước đó khoảng 15 phút, Mỹ B vừa bán dâm cho P tại phòng số 12 cơ sở kinh doanh karaoke - nhà trọ U.

Quá trình điều tra Huỳnh Kim Đ thừa nhận đã nhiều lần cho nhân viên của Đ thuê phòng để bán dâm cho những người mua dâm, tiền thuê phòng 01 lần/100.000 đồng, tổng cộng Đ chứa mại dâm 27 lần, thu lợi 2.700.000 đồng. Cụ thể như sau: Võ Thị Xuân Th thuê phòng để bán dâm 10 lần, với số tiền 1.000.000 đồng; Võ Thị Mỹ B thuê phòng để bán dâm 05 lần, với số tiền 500.000 đồng; Thị Đ thuê phòng để bán dâm 04 lần, với số tiền 400.000 đồng; Bùi Thị Thu N thuê phòng để bán dâm 04 lần, với số tiền 400.000 đồng; Trương Thúy L thuê phòng để bán dâm 03 lần, với số tiền 300.000 đồng; Võ Thị Mỹ X thuê phòng để bán dâm 01 lần, với số tiền 100.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 18/CT-VKS.CP ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Huỳnh Kim Đ về tội “Chứa mại dâm”, theo khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 20/2021/HSST ngày 25/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang đã quyết định:

Áp dụng điểm c,d khoản 2 Điều 327, điểm r, s,v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Kim Đ 02 (hai) năm tù về tội “Chứa mại dâm”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/5/2021 bị cáo Huỳnh Kim Đ có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

- Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo Huỳnh Kim Đ có đơn kháng cáo trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Án sơ thẩm đánh giá đúng tính chất vụ án và xét xử bị cáo Huỳnh Kim Đ về tội “Chứa mại dâm” và tuyên phạt 02 năm tù là đúng quy định của pháp luật, đúng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng. Giai đoạn phúc thẩm bị cáo kháng cáo nhưng không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đang điều trị bệnh ung thư phải thường xuyên đến cơ sở y tế theo dõi điều trị, khả năng tái phát cao và tại phiên tòa sức khỏe của bị cáo rất yếu. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Kim Đ, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo cũng có tác dụng giáo dục răn đe phòng ngừa tội phạm.

Luật sư Lương Tường H bào chữa cho bị cáo Huỳnh Kim Đ không tranh luận với Kiểm sát viên về điểm, khoản, điều luật đã truy tố và xét xử đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo nhân thân tốt, thường xuyên làm công tác từ thiện cho địa phương được Ủy ban nhân dân các cấp khen thưởng trong nhiều năm qua. Bị cáo thấy được sai phạm bản thân nên tự thú, thành khẩn nhận tội ăn năn hối cải. Hiện tại, bị cáo mắc bệnh ung thư đầu tụy (tiên lượng xấu), phải liên tục đến bệnh viện theo dõi điều trị. Bị cáo có địa chỉ cụ thể rõ ràng. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo tạo điều kiện cho bị cáo có thời gian điều trị bệnh tại nhà, tiếp tục đóng góp cho địa phương, làm công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Huỳnh Kim Đ có đơn kháng cáo trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Kim Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Thời gian qua bị cáo bị bệnh nặng, phẫu thuật liên tục, hoàn

cảnh kinh tế khó khăn. Bị cáo rất ăn năn hối hận việc làm của mình, tha thiết xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo được điều trị bệnh tại nhà, có cơ hội giúp ích cho gia đình và xã hội.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Huỳnh Kim Đ thì thấy: Bị cáo là một người trưởng thành, có thu nhập ổn định, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ việc sử dụng phòng trọ thuộc quyền sở hữu quản lý của mình để làm nơi chứa mại dâm là hành vi vi phạm pháp luật nhưng bị cáo bất chấp, nhiều lần cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Lẽ ra, là một người phụ nữ lớn tuổi lại là chủ cơ sở kinh doanh nhà trọ bị cáo phải chấp hành tốt các quy định của chính quyền để đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương, nhưng ngược lại vì tham lam tư lợi, bị cáo đồng ý cho các tiếp viên thực hiện hành vi trái pháp luật, hoạt động mại dâm ngay trong cơ sở kinh doanh do bị cáo quản lý nhằm thu lợi bất chính. Trong vụ án này, tuy bị cáo không có gợi ý, không tổ chức sắp xếp, không thu tiền bán dâm của tiếp viên chỉ thu tiền cho thuê phòng nhưng với thủ đoạn không trực tiếp giao chìa khóa phòng cho tiếp viên mà chỉ giao cho khách thuê phòng, xem như không biết có việc mua bán dâm để đối phó qua mặt cơ quan chức năng và che giấu hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn tác động tiêu cực đến nếp sống văn minh và hủy hoại nhân cách con người, làm lây lan bệnh xã hội, gây đổ vỡ hạnh phúc cho nhiều gia đình và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, xét xử bị cáo Huỳnh Kim Đ về tội “Chứa mại dâm” với hai tình tiết định khung tăng nặng là “phạm tội 02 lần trở lên” “Chứa mại dâm 4 người trở lên” được quy định tại điểm c,d khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội. Khi lượng hình có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo 02 năm tù là hoàn toàn có căn cứ, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Đây là mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, không phải là mức án nặng như bị cáo trình bày.

Lẽ ra, phải giữ nguyên bản án sơ thẩm nhưng xét thấy, giai đoạn phúc thẩm bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo có cung cấp Biên bản giám định y khoa số 162/GĐYK-KT ngày 17/9/2021 với kết quả “Carcinoma bong Vater đã hóa trị và phẫu thuật cắt khối tá tụy (Tiên lượng xấu). Để có cơ sở giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang có Công văn gửi Trung tâm pháp y tỉnh An Giang yêu cầu giải thích tình trạng bệnh lý của bị cáo, được Trung tâm pháp y tỉnh An Giang trả lời xác định trường hợp của bị cáo Huỳnh Kim Đ là bệnh ung thư (K đầu tụy) với tiên lượng xấu, khả năng tái phát cao, khó kéo dài cuộc sống. Tại phiên tòa, sức khỏe của bị cáo rất xấu. Hội đồng xét xử xét thấy, theo hướng dẫn Thông tư liên tịch số 03/TTLT-BCA-TANDTC-VKSNDTC-BQP-BYT ngày 15/5/2013 (quy định tại điểm a khoản 1 Điều 4) thì trường hợp của bị cáo Huỳnh Kim Đ được xem là mắc bệnh hiểm nghèo nguy hiểm đến tính mạng, khó có phương thức chữa trị, không có

khả năng tự chăm sóc bản thân, có nguy cơ tử vong cao dẫn đến không còn khả năng gây nguy hiểm cho xã hội. Trong vụ án này bị cáo Huỳnh Kim Đ phạm tội nhiều lần không thuộc trường hợp được hưởng án treo theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao. Tuy nhiên, như trên đã phân tích, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, thành khẩn nhận tội, tự thú những lần phạm tội trước đó, có nhiều giấy khen do Ủy ban nhân dân huyện và nhiều bằng khen được Chủ tịch tỉnh khen tặng về đóng góp từ thiện tại địa phương. Bị cáo đang bị bệnh hiểm nghèo, có nơi cư trú rõ ràng và không còn nguy hiểm cho xã hội. Để thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước và pháp luật đối với người có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đang mắc bệnh hiểm nghèo và để tạo điều kiện cho bị cáo ở địa phương điều trị bệnh lâu dài, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, có thể giữ nguyên mức hình phạt tù của cấp sơ thẩm đã tuyên, nhưng cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Huỳnh Kim Đ, sửa án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa hôm nay.

[4] Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Huỳnh Kim Đ không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[5] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Kim Đ; Sửa bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt.

Áp dụng điểm c,d khoản 2 Điều 327, điểm r, s,v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, **Điều 54; Điều 65** Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Thông tư liên tịch số 03/TTLT-BCA-TANDTC-VKSNDTC-BQP-BYT ngày 15/5/2013.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Kim Đ 02 (hai) năm tù về tội “Chứa mại dâm” nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án (25/11/2021).

Giao bị cáo Huỳnh Kim Đ cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại [Điều 92 Luật thi hành án hình sự](#). (Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Bị cáo Huỳnh Kim Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2021/HSST ngày 25/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- TAND huyện,thị (2);
- Công an huyện (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS huyện (1);
- Trại tạm giam (1);
- Bị cáo (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- Tòa hình sự (1);
- PV 06 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Ngọc Sơn